

SBD	Ho	Ten	Ngsinh	Noisinh	Nu	Toan	Van	Anh	TongDiem
0501	PHAN THỊ HÒA	DUNG	06/11/1997	tphcm	x	2.5	5.25	17.5	25.25
0502	TRẦN THỊ HỒNG	DUNG	17/08/1997	tphcm	x	3.5	6	19.5	29
0503	NGUYỄN THỊ KIM	DUNG	10/05/1997	tphcm	x	4.5	6.5	16.5	27.5
0504	PHẠM LÊ	DUNG	19/07/1997	tphcm	x	8	5	18.5	31.5
0505	PHẠM NGỌC MAI	DUNG	29/06/1997	vũng tàu	x	3.75	5.5	15	24.25
0506	TRỊNH MINH	DUNG	20/09/1997	đồng nai	x	9	7	16	32
0507	LÝ NGỌC	DUNG	05/08/1997	tphcm	x	1.5	5.75	18	25.25
0508	NGUYỄN ĐIỂM NGỌC	DUNG	15/12/1997	tphcm	x	2.5	5.25	16	23.75
0509	LÊ HỒ PHƯƠNG	DUNG	08/09/1997	tphcm	x	6.25	5.5	19	30.75
0510	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	DUNG	29/07/1997	tphcm	x	3.75	6.75	16.5	27
0511	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	DUNG	13/08/1997	tphcm	x	6.75	7	16.5	30.25
0512	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	DUNG	28/05/1997	tphcm	x	4.5	7	15	26.5
0513	PHẠM PHƯƠNG	DUNG	18/04/1997	tphcm	x	0.75	5	15	20.75
0514	ĐẶNG NGUYỄN PHƯƠNG	DUNG	15/11/1997	tphcm	x	0.75	4.5	15.5	20.75
0515	NGUYỄN ĐẶNG THÙY	DUNG	12/02/1997	tphcm	x	1.75	5.5	16	23.25
0516	LÊ TƯỜNG	DUNG	26/01/1997	tphcm	x	4.5	8	18.5	31
0517	NGUYỄN ANH	DUY	21/01/1997	tphcm		7.75	6	15.5	29.25
0518	PHẠM BÙI ANH	DUY	28/06/1997	hải phòng		9.5	5.75	16	31.25
0519	TRƯỜNG ANH	DUY	28/09/1997	tphcm		2.5	6	15.5	24
0520	VŨ ANH	DUY	11/12/1997	tphcm		2	6	16.5	24.5
0521	BÙI ÂN	DUY	24/09/1997	tphcm		3.25	6	16	25.25
0522	PHẠM BẢO	DUY	03/08/1997	tphcm		5.75	6	14.5	26.25
0523	TRẦN NGUYỄN BẢO	DUY	23/09/1997	tphcm		1	5	13.5	19.5
0524	NGUYỄN CÔNG	DUY	29/06/1997	tphcm		6	5.5	14.5	26
0525	NGUYỄN CÔNG	DUY	01/01/1997	tphcm		4	5.5	16	25.5

0526	TRẦN CÔNG	DUY	14/08/1997	tphcm		1.25	4.75	15.5	21.5
0527	TRẦN CÔNG	DUY	20/11/1997	tphcm		6.75	6	16	28.75
0528	TRẦN ĐỨC	DUY	10/04/1997	tphcm		10	7	16.5	33.5
0529	NGUYỄN HẢI	DUY	19/01/1997	long an		1.25	6.5	17	24.75
0530	TRẦN HẢI	DUY	04/07/1997	Ba Lan		5.5	7	16.5	29
0531	LÂM HOÀNG	DUY	10/10/1997	tphcm		2	6.25	16.5	24.75
0532	NGUYỄN HOÀNG	DUY	31/05/1997	tphcm		7	6	18	31
0533	NGUYỄN HỮU	DUY	26/07/1997	tphcm		2	6	14.5	22.5
0534	NGUYỄN VIỆT HỮU	DUY	22/03/1997	tphcm		3.75	6	16.5	26.25
0535	PHẠM HỮU	DUY	16/12/1997	tphcm		6	7.25	18.5	31.75
0536	NGUYỄN LÊ KHÁNH	DUY	18/01/1997	tphcm		10	6.5	16.5	33
0537	PHẠM NGỌC KHÁNH	DUY	07/08/1997	tphcm		6.5	7	18	31.5
0538	ĐOÀN KHÁNH	DUY	18/06/1997	tphcm		0.5	4.75	12	17.25
0539	ĐỖ NGUYỄN KHÁNH	DUY	10/08/1997	tphcm		6.25	7.25	18	31.5
0540	NGUYỄN KHẮC	DUY	27/09/1997	tphcm		8.5	6.25	18.5	33.25
0541	TRƯƠNG KHẮC	DUY	11/06/1997	tphcm					
0542	NGUYỄN ĐÌNH KHƯƠNG	DUY	18/06/1997	tphcm		4.25	6	18	28.25
0543	TÔ KHƯƠNG	DUY	28/11/1997	tphcm		4	5.25	16	25.25
0544	LÊ	DUY	30/07/1997	tphcm		7.75	5.5	15.5	28.75
0545	NGUYỄN LÊ	DUY	05/10/1997	tphcm		8.5	7.25	18.5	34.25
0546	PHẠM LÊ	DUY	04/10/1997	tphcm		1.5	4.75	16	22.25
0547	PHẠM LÊ	DUY	25/02/1997	tphcm		6	6	17.5	29.5
0548	CHUNG TỬ MINH	DUY	23/06/1997	tphcm		4.75	6.75	15	26.5
0549	LÊ MINH	DUY	07/05/1997	tphcm		7.25	5.25	16.5	29
0550	LÊ PHÁT MINH	DUY	04/11/1997	tphcm		2.5	7	16.5	26
0551	NGUYỄN TRẦN MINH	DUY	21/03/1997	cần thơ		8	8	18	34
0552	PHÙNG MINH	DUY	08/09/1997	tphcm		6	6.5	18	30.5
0553	TĂNG MINH	DUY	01/01/1997	tphcm		5.5	7.25	17.5	30.25

0554	TRỊNH PHAN MINH	DUY	23/07/1997	tphcm		1.5	5.5	17.5	24.5
0555	TRƯƠNG MINH	DUY	01/12/1997	tphcm		6.25	6.75	18.5	31.5
0556	NGUYỄN LÂM NGỌC	DUY	23/08/1997	tphcm	x	4	5.5	19	28.5
0557	VÕ NGỌC	DUY	22/03/1997	tphcm		9.25	6.5	15	30.75
0558	HỒ MINH NHẬT	DUY	06/10/1997	tphcm		8.75	8	16	32.75
0559	LÊ TRẦN NHẬT	DUY	22/11/1997	Lâm Đồng		0	7.25	15.5	22.75
0560	PHẠM VIỆT NHẬT	DUY	02/06/1997	tphcm		8	5.5	16	29.5
0561	PHẠM	DUY	04/03/1997	tphcm		2.25	5.25	15	22.5
0562	LÝ PHONG	DUY	16/09/1997	tphcm		1	6	18	25
0563	THÂN HUỖNH QUANG	DUY	02/01/1997	tphcm		2.25	5	18.5	25.75
0564	NGUYỄN LÊ QUỐC	DUY	02/06/1997	tphcm		7.5	6.75	16	30.25
0565	NGUYỄN QUỐC	DUY	18/02/1997	tphcm		10	7.75	17	34.75
0566	NGUYỄN QUỐC	DUY	18/06/1997	tphcm		0.5	5.5	11	17
0567	LÊ TRẦN THANH	DUY	23/01/1997	tphcm		3.75	5.5	17.5	26.75
0568	NGUYỄN NGỌC THANH	DUY	23/01/1997	tphcm		4	6.25	16.5	26.75
0569	NGUYỄN THANH	DUY	12/10/1997	tphcm		6.5	7	19	32.5
0570	NGUYỄN ĐÌNH THANH	DUY	25/09/1997	tphcm		2	6	18	26
0571	PHẠM THANH	DUY	27/04/1997	tphcm		2.5	5.25	16.5	24.25
0572	VÕ THANH	DUY	20/10/1997	tphcm		1	4.5	15.5	21
0573	LÊ MINH THẢO	DUY	10/06/1997	tphcm	x	1.75	6	17	24.75
0574	NGUYỄN TRỌNG	DUY	24/02/1997	tphcm		6.5	6.75	15.5	28.75
0575	NGUYỄN ĐOÀN TRỌNG	DUY	24/10/1997	tphcm		0.5	6	18	24.5
0576	LÊ BÍCH	DUYÊN	17/03/1997	tphcm	x	3.5	7	10	20.5
0577	PHẠM THỊ HÀ	DUYÊN	22/02/1997	tphcm	x	6	6	15.5	27.5
0578	LÊ ĐỨC HẠNH	DUYÊN	04/06/1997	tphcm	x	5.75	5.5	16.5	27.75
0579	LÊ PHẠM HOÀI	DUYÊN	24/10/1997	tphcm	x				
0580	NGUYỄN HỒNG	DUYÊN	28/03/1997	tphcm	x	5	6.5	15	26.5
0581	NGUYỄN PHÚC HỒNG	DUYÊN	06/02/1997	tphcm	x	1.75	7.5	15	24.25

0582	NGUYỄN THANH HỒNG	DUYÊN	22/12/1997	tphcm	x	3.5	5.5	13.5	22.5
0583	NGUYỄN ĐẶNG HỮU	DUYÊN	03/04/1997	Vĩnh Long	x	1	6.5	13.5	21
0584	NGUYỄN NGỌC KIM	DUYÊN	14/02/1997	tphcm	x	1.5	5.5	14.5	21.5
0585	NGUYỄN KỲ	DUYÊN	30/06/1997	tphcm	x	4	7.5	17	28.5
0586	NGUYỄN TÔ KỲ	DUYÊN	10/12/1997	tphcm	x	1	6	11.5	18.5
0587	PHẠM LÊ KỲ	DUYÊN	29/04/1997	tphcm	x	4.25	7	14.5	25.75
0588	PHẠM NGUYỄN KỲ	DUYÊN	01/04/1997	tphcm	x	0.75	6	13.5	20.25
0589	TRẦN HOÀNG MINH	DUYÊN	10/02/1997	đà nẵng	x	8.25	7.25	16	31.5
0590	HOÀNG TỐNG MỸ	DUYÊN	16/11/1997	tphcm	x	4.75	6	16.5	27.25
0591	PHẠM VÂN MỸ	DUYÊN	31/01/1997	tphcm	x	1	7	14.5	22.5
0592	TRẦN MỸ	DUYÊN	04/01/1997	tphcm	x	6.5	7.25	17.5	31.25
0593	TRẦN MỸ	DUYÊN	05/08/1997	tphcm	x	3	4.75	15.5	23.25
0594	TRẦN THỊ MỸ	DUYÊN	20/10/1997	tphcm	x	1.25	6.75	11.5	19.5
0595	ĐẶNG THỊ MỸ	DUYÊN	13/02/1997	tphcm	x	6.5	7.5	15	29
0596	ĐINH KHÁNH MỸ	DUYÊN	01/06/1997	tphcm	x	9.5	8	17.5	35
0597	ĐINH TÔ MỸ	DUYÊN	21/04/1997	đồng nai	x	8	8	17	33
0598	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	DUYÊN	28/11/1997	tphcm	x	0.75	7.5	16.5	24.75
0599	ĐỖ HOÀNG PHƯƠNG	DUYÊN	14/08/1997	tphcm	x	8	7.5	15	30.5
0600	TỐNG HOÀNG THIÊN	DUYÊN	24/10/1997	tphcm	x	0.75	6.25	16.5	23.5
0601	LÊ NGUYỄN NHẬT THÙY	DUYÊN	20/12/1997	tphcm	x	0.75	6.75	16	23.5
0602	TRỊNH HOÀNG THÙY	DUYÊN	26/02/1997	tphcm	x				
0603	NGUYỄN ANH	DŨNG	05/11/1997	tphcm		5.75	6.75	15	27.5
0604	NGUYỄN HOÀNG ANH	DŨNG	30/11/1997	tphcm		1	6	15.5	22.5
0605	NGUYỄN CHÍ	DŨNG	23/08/1997	vũng tàu		1.25	7.25	16	24.5
0606	TRƯỜNG ĐỨC	DŨNG	25/08/1997	tphcm		4	4.5	17	25.5
0607	LÊ VIỆT HOÀNG	DŨNG	20/03/1997	tphcm		4.25	7.25	17	28.5
0608	NGUYỄN HOÀNG	DŨNG	04/01/1997	tphcm		3.25	8	16	27.25
0609	LẠI HUY	DŨNG	06/02/1997	tphcm		2	7.25	17.5	26.75

0610	MAI NGUYỄN	DŨNG	22/10/1997	tphcm		8	8	18	34
0611	NGUYỄN PHƯỚC	DŨNG	08/09/1997	tphcm		3	6.5	18.5	28
0612	LÊ MINH QUANG	DŨNG	02/05/1997	tphcm		3.75	8	17.5	29.25
0613	NGÔ VIỆT QUANG	DŨNG	29/07/1997	tphcm		3.5	5.75	17.5	26.75
0614	NGUYỄN QUANG	DŨNG	24/09/1997	tphcm		10	7	14.5	31.5
0615	TRẦN QUỐC	DŨNG	30/06/1997	tphcm		2.5	5.75	16	24.25
0616	TRƯƠNG QUỐC	DŨNG	21/11/1997	tphcm		7.25	3.75	18	29
0617	HUỲNH TIẾN	DŨNG	01/01/1997	tphcm		2	5.25	17	24.25
0618	VŨ TIẾN	DŨNG	20/11/1997	tphcm		7.75	7	16	30.75
0619	BÙI TRÍ	DŨNG	06/11/1997	tphcm		8.25	7.5	14	29.75
0620	LÊ TRÍ	DŨNG	21/11/1997	tphcm		4.5	6.75	18	29.25
0621	NGUYỄN TRÍ	DŨNG	16/10/1997	tphcm		4.25	7	14	25.25
0622	PHAN TRÍ	DŨNG	25/11/1997	tphcm		8.25	6	19	33.25
0623	PHAN TRÍ	DŨNG	15/05/1997	tphcm		7.25	5.5	17.5	30.25
0624	HỒ VIỆT	DŨNG	27/06/1997	nghe an		4	6.5	17.5	28
0625	ĐỖ VIỆT	DŨNG	20/07/1997	tphcm		4.5	6.5	18	29
0626	TRỊNH VÂN	DŨ	29/04/1997	tphcm	x	0.25	6	13.5	19.75
0627	THÁI BÌNH	DƯƠNG	25/10/1997	tphcm		1.25	5.5	17	23.75
0628	TRẦN HÀM	DƯƠNG	25/04/1997	tphcm		0.25	6	16	22.25
0629	NGÔ TRẦN HỒNG	DƯƠNG	29/12/1997	tphcm	x	10	7	17.5	34.5
0630	BÙI ĐOÀN THÙY	DƯƠNG	22/02/1997	tphcm	x	0.75	6.25	14.5	21.5
0631	CHÂU THÙY	DƯƠNG	31/10/1997	tphcm	x	2	7	18.5	27.5
0632	LÊ HOÀNG THÙY	DƯƠNG	24/09/1997	tphcm	x				
0633	LÊ NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	03/05/1997	tphcm	x	2.5	7	19	28.5
0634	LƯU NGỌC THÙY	DƯƠNG	14/10/1997	tphcm	x	4.5	6.25	19.5	30.25
0635	LƯƠNG NGỌC THÙY	DƯƠNG	21/12/1997	tphcm	x	1	6.25	19	26.25
0636	LƯƠNG NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	26/01/1997	tphcm	x	1.25	6.75	20	28
0637	NGUYỄN HẢI THÙY	DƯƠNG	29/07/1997	tphcm	x	2.25	8	18.5	28.75

0638	NGUYỄN HOÀNG THÙY	DƯƠNG	01/10/1997	hà nội	x	4.5	7	19	30.5
0639	NGUYỄN HOÀNG THÙY	DƯƠNG	07/05/1997	tpHCM	x	2.5	7.5	19	29
0640	NGUYỄN HUỲNH THÙY	DƯƠNG	08/01/1997	tpHCM	x	7	7.5	16.5	31
0641	NGUYỄN LÊ THÙY	DƯƠNG	20/01/1997	tpHCM	x	9.75	6.25	19	35
0642	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	02/01/1997	tpHCM	x	1.5	5.5	18	25
0643	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	13/02/1997	tpHCM	x	2	7	19	28
0644	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	28/05/1997	tpHCM	x	10	8	17	35
0645	PHẠM HOÀNG THÙY	DƯƠNG	21/04/1997	Hải Phòng	x	5.75	7.25	16.5	29.5
0646	PHẠM NGỌC THÙY	DƯƠNG	14/10/1997	tpHCM	x	6	6.5	19.5	32
0647	THÂN NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	16/04/1997	tpHCM	x	6	6	18.5	30.5
0648	TRỊNH THỊ THÙY	DƯƠNG	01/01/1997	hà nội	x	4.5	7.5	18.5	30.5
0649	NGUYỄN THUỖNG	DƯƠNG	08/12/1997	tpHCM		5	7	18	30
0650	VÕ LÊ BẢO	ĐÀN	21/08/1997	đồng nai	x	7.75	7.5	18.5	33.75
0651	TRẦN HƯƠNG	ĐÀN	02/02/1997	ninh thuận	x	8	8	18.5	34.5
0652	TRẦN LINH	ĐÀN	23/04/1997	tpHCM	x	8	7.5	18.5	34
0653	VÕ NGỌC LINH	ĐÀN	01/09/1997	tpHCM	x	5.25	7.25	18.5	31
0654	HUỲNH QUẾ	ĐÀN	27/04/1997	tpHCM	x	1.25	7	16	24.25
0655	LÊ NGUYỄN THỤY	ĐÀN	19/11/1997	tpHCM	x	1.75	4.75	17.5	24
0656	NGUYỄN TRẦN DIỆU	ĐĂNG	09/09/1997	tpHCM	x	8.5	8.5	18.5	35.5
0657	BẠCH NGỌC HẢI	ĐĂNG	23/01/1997	tpHCM		6	7.5	18	31.5
0658	LÊ THỊ HẢI	ĐĂNG	07/07/1997	tpHCM	x	3.25	8	19	30.25
0659	LÝ THẾ HẢI	ĐĂNG	20/01/1997	tpHCM		3	6.5	18	27.5
0660	NGUYỄN DUY HẢI	ĐĂNG	12/01/1997	cần thơ		3.75	6.25	19.5	29.5
0661	TRẦN HẢI	ĐĂNG	10/04/1997	tpHCM		3.75	6.5	18.5	28.75
0662	NGUYỄN ĐĂNG HOÀI	ĐĂNG	07/11/1997	tpHCM	x	9	8.25	20	37.25
0663	NGUYỄN KHÁNH	ĐĂNG	24/12/1997	tpHCM		4.75	6.25	18.5	29.5
0664	NGUYỄN MINH	ĐĂNG	24/06/1997	tpHCM		0.5	5.75	16	22.25
0665	PHAN TRẦN MINH	ĐĂNG	10/02/1997	tpHCM		3	5.25	16.5	24.75

0666	TỪ MINH	ĐĂNG	01/03/1997	tphcm		7.5	6.5	18	32
0667	CỔ NGỌC	ĐĂNG	28/10/1997	tphcm		6.5	5.75	15	27.25
0668	NGÔ NGỌC	ĐĂNG	15/02/1997	tphcm		2	6	19.5	27.5
0669	NGUYỄN ĐÌNH NHẬT	ĐĂNG	05/11/1997	tphcm		3.75	6.25	18	28
0670	HOÀNG NGỌC THU	ĐĂNG	19/01/1997	tphcm	x	4.25	5.75	20	30
0671	LÊ TRANG	ĐÀI	09/12/1997	tphcm	x	1	5.25	18	24.25
0672	HOÀNG THẾ KÍNH	ĐÀM	23/04/1997	quảng Ngãi		4	6.5	18.5	29
0673	NGUYỄN HỒNG	ĐÀO	01/01/1997	tphcm	x	6.25	8	20	34.25
0674	LỮ NGỌC	ĐÁNG	01/01/1997	tphcm		4.25	7	17.5	28.75
0675	VÕ NHẬT	ĐẠI	23/09/1997	tphcm		9.5	6	17.5	33
0676	PHẠM LÊ PHƯỚC	ĐẠI	27/01/1997	hải dương		8	7.25	19	34.25
0677	NGUYỄN QUANG	ĐẠO	28/07/1997	tphcm		2.25	5.5	12	19.75
0678	VŨ QUỐC	ĐẠO	19/02/1997	thái bình		5.75	5.5	16	27.25
0679	LÊ GIA	ĐẠT	24/10/1997	tphcm		3.75	5.5	16.5	25.75
0680	DƯƠNG LÊ HIỂN	ĐẠT	14/09/1997	tphcm		2.25	6.75	15	24
0681	TRẦN HIỂN	ĐẠT	30/03/1997	tphcm		5.5	6.25	17	28.75
0682	NGUYỄN HỮU	ĐẠT	24/06/1997	tphcm		10	7.25	16.5	33.75
0683	NGUYỄN HỮU	ĐẠT	17/09/1997	tphcm					
0684	DƯƠNG MINH	ĐẠT	18/08/1997	tphcm		0.25	5.5	16.5	22.25
0685	KHỔNG MINH	ĐẠT	30/04/1997	tphcm		7	7	16	30
0686	NGUYỄN HỮU PHƯỚC MINH	ĐẠT	02/01/1997	tphcm		0.5	6.25	10.5	17.25
0687	PHAN QUANG	ĐẠT	09/10/1997	tphcm		1	5.25	15.5	21.75
0688	QUÍ	ĐẠT	18/07/1997	huế		2.5	4.75	15	22.25
0689	NGUYỄN QUỐC	ĐẠT	13/01/1997	tphcm		5.5	6.25	17	28.75
0690	HỒ TẤN	ĐẠT	29/05/1997	tphcm		2.25	5.75	15.5	23.5
0691	NGUYỄN TẮT	ĐẠT	02/10/1997	tphcm		0.75	4.5	17	22.25

0692	LÊ THÀNH	ĐẠT	26/02/1997	tphcm		1.75	5.75	15	22.5
0693	LÊ THÀNH	ĐẠT	14/03/1997	đà nẵng		7	6.75	14.5	28.25
0694	LÊ VŨ THÀNH	ĐẠT	10/03/1997	tphcm		7.5	6.25	16	29.75
0695	LÊ ĐỖ THÀNH	ĐẠT	11/10/1997	tphcm		5.75	4.75	17	27.5
0696	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	24/09/1997	tphcm		7	5.25	16.5	28.75
0697	PHẠM NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	10/07/1997	tphcm		1.75	5.25	17.5	24.5
0698	LÊ THÀNH TIẾN	ĐẠT	11/01/1997	tphcm		9.25	4.5	16	29.75
0699	NGUYỄN PHAN TIẾN	ĐẠT	17/01/1997	tphcm		2.25	4.5	15.5	22.25
0700	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	27/02/1997	tphcm		2	5.75	13.5	21.25
0701	ĐỖ TIẾN	ĐẠT	18/08/1997	tphcm		1.25	6.25	17.5	25
0702	ĐẶNG VĨ	ĐẠT	14/12/1997	tphcm		4	5.25	16	25.25
0703	VŨ HOÀNG	ĐIỀN	22/07/1997	tphcm		2.5	5.25	13	20.75
0704	PHẠM VŨ LAM	ĐIỀN	30/09/1997	tphcm	x	4	7	17.5	28.5
0705	NGUYỄN HOÀNG	ĐÌNH	18/04/1997	tphcm		3	6	16	25
0706	TRƯƠNG CÔNG	ĐỊNH	08/01/1997	tphcm		1.5	8.5	14	24
0707	ĐỖ GIA	ĐỊNH	03/04/1997	tphcm		0.25	5.75	16.5	22.5
0708	NGUYỄN HỮU	ĐỊNH	26/12/1997	tphcm		10	7.25	18.5	35.75
0709	LƯƠNG VINH KHẢ	ĐỊNH	26/06/1997	cần thơ		9.5	8.5	18.5	36.5
0710	PHẠM QUỐC	ĐỊNH	04/03/1997	tphcm		8.25	7.25	17	32.5
0711	HÀNG QUÝ	ĐỊNH	16/11/1997	tphcm		6.75	4.75	14.5	26
0712	PHAN THANH HẠ	ĐOAN	09/06/1997	tphcm	x	6.5	7.5	19	33
0713	ĐỖ NGUYỄN LINH	ĐOAN	01/02/1997	Đồng Tháp	x	10	6.75	18	34.75
0714	PHẠM LÊ VƯƠNG	ĐOÀN	07/01/1997	nha trang		10	7.5	17.5	35
0715	NGUYỄN ĐÔNG	ĐÔNG	18/03/1997	tphcm		6	7.5	17.5	31
0716	TRẦN HY	ĐÔNG	15/02/1997	bình phước		5.75	7.5	14	27.25
0717	NGUYỄN ĐẶNG KIỀU	ĐÔNG	17/01/1997	tphcm	x	10	7	18	35
0718	TRẦN PHƯƠNG	ĐÔNG	06/01/1997	tphcm		4	7	14	25
0719	DƯƠNG THANH	ĐÔNG	15/04/1997	tphcm		2	7.25	16.5	25.75

0720	PHÙ NGỌC THIẾU	ĐÔNG	26/01/1997	tphcm		5.75	7.5	15.5	28.75
0721	NGUYỄN ANH	ĐỨC	07/09/1997	tphcm		7.5	5.75	16.5	29.75
0722	TRẦN CÔNG	ĐỨC	05/06/1997	tphcm		4	7.25	17.5	28.75
0723	NGUYỄN ĐÌNH	ĐỨC	29/05/1997	tphcm		2	6.25	16.5	24.75
0724	TRỊNH LÊ HOÀNG	ĐỨC	25/05/1997	tphcm		7	5	18	30
0725	VŨ TRẦN HOÀNG	ĐỨC	25/10/1997	tphcm					
0726	LÊ MINH HỒNG	ĐỨC	25/02/1997	tphcm		8.5	7	17	32.5
0727	LÊ THỊ HỒNG	ĐỨC	06/06/1997	tphcm	x	10	7.5	17.5	35
0728	LƯƠNG HUỖNH	ĐỨC	16/06/1997	bình định		1.75	5.25	16	23
0729	PHẠM HUỖNH	ĐỨC	26/08/1997	tphcm		5	5	14.5	24.5
0730	NGUYỄN LONG	ĐỨC	01/05/1997	tphcm		4.25	6	16	26.25
0731	LÊ HỮU MINH	ĐỨC	01/02/1997	tphcm		10	6.25	18	34.25
0732	NGUYỄN HỮU MINH	ĐỨC	10/04/1997	tphcm		0	5.5	17.5	23
0733	NGUYỄN MINH	ĐỨC	30/05/1997	tphcm		6.75	6.25	17	30
0734	NGUYỄN MINH	ĐỨC	21/08/1997	tphcm		4.5	6.5	16.5	27.5
0735	NGUYỄN TRƯỜNG MINH	ĐỨC	03/04/1997	tphcm		4	6	18.5	28.5
0736	PHẠM MINH	ĐỨC	17/01/1997	tphcm		10	7.75	19	36.75
0737	PHẠM NGUYỄN MINH	ĐỨC	26/11/1997	tphcm		1.75	5.25	17	24
0738	TRẦN MINH	ĐỨC	08/07/1997	tphcm		6	6.5	17	29.5
0739	TRỊNH MINH	ĐỨC	14/03/1997	đà nẵng		7.75	6.75	18	32.5
0740	TRƯỜNG MINH	ĐỨC	20/01/1997	tphcm		3	5	18	26
0741	VĂN NGỌC MINH	ĐỨC	21/03/1997	tphcm	x	3.5	6	18	27.5
0742	VÕ MINH	ĐỨC	18/10/1997	tphcm		3.75	7	18.5	29.25
0743	ĐÌNH TRỊNH MINH	ĐỨC	19/04/1997	tphcm		9.5	6.75	17.5	33.75
0744	ĐỖ MINH	ĐỨC	13/10/1997	tphcm		9.75	6	16.5	32.25
0745	ĐỖ QUỐC MINH	ĐỨC	17/01/1997	tphcm		0.5	4	19	23.5
0746	BÙI MỸ	ĐỨC	12/08/1997	tphcm	x	6.75	8	19	33.75
0747	NGUYỄN LÊ QUANG	ĐỨC	08/01/1997	tphcm		3	7.5	20	30.5

0748	NGUYỄN QUANG	ĐỨC	08/05/1997	tphcm		1.5	6.25	17.5	25.25
0749	TRẦN QUANG	ĐỨC	23/12/1995	nga		2.25	7	18	27.25
0750	NGUYỄN NGỌC QUÝ	ĐỨC	01/03/1997	tphcm		8.75	5.5	17.5	31.75
0751	QUÁCH SĨ	ĐỨC	07/05/1997	tphcm		3.25	2.75	15.5	21.5
0752	NGUYỄN TIẾN	ĐỨC	22/11/1997	tphcm		3.25	5.25	18	26.5
0753	NGUYỄN TIẾN	ĐỨC	11/11/1997	tphcm		4	6.5	17.5	28
0754	PHẠM LÊ TRÍ	ĐỨC	17/09/1997	tphcm		1.75	3	14.5	19.25
0755	ĐẶNG LÊ TRÍ	ĐỨC	20/01/1997	tphcm		6.75	5.75	18.5	31
0756	ĐOÀN TRÍ	ĐỨC	18/12/1997	tphcm		5.75	5.75	14.5	26
0757	ĐỖ NGUYỄN TRỌNG	ĐỨC	03/12/1997	tphcm		4	5.5	17.5	27
0758	TRẦN XUÂN	ĐỨC	16/08/1997	tphcm		5	5.5	17	27.5
0759	VÕ QUỲNH	GIA	15/01/1997	tphcm	x	4.5	6.75	17.5	28.75
0760	VŨ LÊ CHÂU	GIANG	07/12/1997	tphcm	x	2.25	5.25	18	25.5
0761	NGUYỄN HOÀNG	GIANG	18/05/1997	tphcm		3	4.5	17.5	25
0762	VÕ ĐẠI HOÀNG	GIANG	29/07/1997	tphcm		2	4.5	18	24.5
0763	HOÀNG HƯƠNG	GIANG	15/04/1997	tphcm	x	10	5.75	18.5	34.25
0764	HỒ THỊ HƯƠNG	GIANG	31/08/1997	tphcm	x	8.5	6.25	18	32.75
0765	LÊ HỒNG HƯƠNG	GIANG	26/05/1997	tphcm	x	8.25	6.75	17.5	32.5
0766	LÊ THỊ HƯƠNG	GIANG	10/01/1997	tphcm	x	4.25	6.75	18	29
0767	NGUYỄN KIM HƯƠNG	GIANG	11/08/1997	tphcm	x	8	5.25	16	29.25
0768	PHẠM HƯƠNG	GIANG	12/06/1997	tphcm	x	1	4.5	18	23.5
0769	QUÁCH THỊ HƯƠNG	GIANG	19/11/1997	Hải Phòng	x	8.5	5.5	17	31
0770	TRẦN HOÀNG HƯƠNG	GIANG	25/07/1997	tphcm	x	4.25	6.5	18.5	29.25
0771	ĐÀO NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	29/03/1997	tphcm	x	2.5	5.5	15.5	23.5
0772	LÊ NGUYỄN LA	GIANG	06/01/1997	tphcm	x	2	6.75	17	25.75
0773	NGUYỄN LÊ	GIANG	16/09/1997	tphcm	x	0.75	6.25	17	24
0774	NGUYỄN THỊ MỸ	GIANG	06/08/1997	tphcm	x	3.25	6	16	25.25
0775	TRẦN THỊ NGÂN	GIANG	03/07/1997	tphcm	x	7.75	5.5	18	31.25

0776	NGUYỄN THỊ QUỲNH	GIANG	21/07/1997	tphcm	x	6.25	5.5	16.5	28.25
0777	NGUYỄN HUỆ THANH	GIANG	04/11/1997	tphcm	x	1.75	6	18.5	26.25
0778	KHUU NGUYỄN THU	GIANG	07/05/1997	tphcm	x	6	6	16	28
0779	LÊ HOÀNG TRIẾT	GIANG	25/05/1997	tphcm		0.5	6.25	13.5	20.25
0780	HOÀNG TRÚC	GIANG	11/04/1997	tphcm	x	3.5	6	18	27.5
0781	NGUYỄN HUỲNH TRÚC	GIANG	08/06/1997	tphcm	x	6	8.25	17.5	31.75
0782	PHAN LÊ TRƯỜNG	GIANG	05/11/1997	tphcm		1.25	5.25	15	21.5
0783	NGUYỄN HUY TÙNG	GIANG	12/08/1997	tphcm		5	5.5	15.5	26
0784	NGUYỄN THANH ĐÔNG	GIAO	18/08/1997	tphcm	x	1.5	6.75	18	26.25
0785	NGUYỄN NGỌC PHI	GIAO	14/07/1997	tphcm	x	3.75	7.75	19.5	31
0786	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	GIAO	10/09/1997	tphcm	x	0	4.5	18	22.5
0787	NGUYỄN PHẠM QUỲNH	GIAO	04/01/1997	tphcm	x	1.75	5.75	16.5	24
0788	TRẦN NGUYỄN QUỲNH	GIAO	22/11/1997	tphcm	x	2.25	6.25	18	26.5
0789	TRỊNH LÊ QUỲNH	GIAO	21/04/1997	tphcm	x	10	6.5	19.5	36
0790	TRẦN TỬ	GIAO	19/05/1997	tphcm		2	4.5	15.5	22
0791	HÀ NGỌC BẢO	HÂN	16/12/1997	bình định	x	10	8	19.5	37.5
0792	NGUYỄN BẢO	HÂN	25/06/1997	tphcm	x	4.75	7.75	19	31.5
0793	NGUYỄN LÊ BẢO	HÂN	06/12/1997	tphcm	x	1.75	6.75	19	27.5
0794	NGUYỄN NGỌC BẢO	HÂN	20/12/1997	tphcm	x	1.5	5.5	18.5	25.5
0795	PHẠM VƯƠNG BẢO	HÂN	08/03/1997	tphcm	x	5.75	7.5	17.5	30.75
0796	ĐỖ KHANH BẢO	HÂN	19/06/1997	tphcm	x				
0797	BUI NGUYỄN GIA	HÂN	17/10/1997	tphcm	x	1.25	5.25	16.5	23
0798	HOÀNG NGUYỄN GIA	HÂN	20/09/1997	tphcm	x	6.25	8	19	33.25
0799	LÊ GIA	HÂN	29/03/1997	tphcm	x	2.75	5.75	17.5	26
0800	LÊ GIA	HÂN	25/01/1997	tphcm	x	5	8.5	17	30.5
0801	LÝ GIA	HÂN	22/09/1997	tphcm	x	1.75	7.25	17	26
0802	LÝ TRẦN GIA	HÂN	21/09/1997	tphcm	x	4.25	5	19	28.25
0803	LƯƠNG GIA	HÂN	26/03/1997	tphcm	x	9	5.5	18	32.5

0804	NGUYỄN GIA	HÂN	25/09/1997	tphcm	x	7.5	7.5	17.5	32.5
0805	PHAN GIA	HÂN	15/09/1997	tphcm	x	2	5.5	16	23.5
0806	PHẠM GIA	HÂN	03/08/1997	tphcm	x	3.75	8	18	29.75
0807	PHẠM HÀ GIA	HÂN	01/11/1997	tphcm	x	7.75	7.5	19	34.25
0808	THÁI GIA	HÂN	23/02/1997	tphcm	x				
0809	VŨ QUỲNH GIA	HÂN	09/02/1997	tphcm	x	1.75	5.75	15	22.5
0810	NGUYỄN HỒNG	HÂN	02/10/1997	tphcm	x	7.25	7	17.5	31.75
0811	NGUYỄN SĨ HỒNG	HÂN	20/06/1997	tphcm	x	5	5.25	17.5	27.75
0812	PHẠM HỒNG	HÂN	05/07/1997	vĩnh long	x	5.25	7	18.5	30.75
0813	PHẠM HỒNG	HÂN	07/10/1997	tphcm	x	1.75	6.25	14	22
0814	TIÊU VÕ HỒNG	HÂN	12/01/1997	tphcm	x	4.5	5.5	17	27
0815	LÂM KHẢ	HÂN	22/09/1997	tphcm	x	1.5	5.75	17	24.25
0816	TRẦN THỊ KHẢ	HÂN	27/12/1997	tphcm	x	0.25	6	16.5	22.75
0817	TRẦN KHẢI	HÂN	21/09/1997	tphcm	x	1.5	5.75	18.5	25.75
0818	NGUYỄN HÀ MAI	HÂN	22/01/1997	tphcm	x	8	6.75	14.5	29.25
0819	NGUYỄN MAI	HÂN	19/11/1997	tphcm	x	8	7	18.5	33.5
0820	VĂN NGỌC MAI	HÂN	31/10/1997	tphcm	x	4.25	5	17	26.25
0821	TRỊNH MINH	HÂN	03/03/1997	tphcm	x	8	8	18.5	34.5
0822	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	HÂN	15/06/1997	tphcm	x	1	5.5	17.5	24
0823	NGUYỄN LÝ NGỌC	HÂN	07/01/1997	tphcm	x	6.5	7	17.5	31
0824	NGUYỄN NGỌC	HÂN	15/10/1997	cần thơ	x	10	7	18.5	35.5
0825	NGUYỄN PHƯỚC NGỌC	HÂN	26/03/1997	tphcm	x	3.75	6.5	19	29.25
0826	TRẦN NGỌC	HÂN	24/06/1997	tphcm	x	1.5	3.5	15	20
0827	ĐỖ NGUYỄN QUỲNH	HÂN	29/04/1997	tphcm	x	9.25	7.5	18.5	35.25
0828	BÙI NGỌC SONG	HÂN	27/09/1997	tiền giang	x	10	6.75	17.5	34.25
0829	NGUYỄN THỊ TRÚC	HÂN	15/01/1997	tphcm	x	8	5.5	18	31.5
0830	LÊ NGUYỄN BÍCH	HÀ	14/07/1997	tphcm	x	8.25	7.75	19	35
0831	NGUYỄN ĐĂNG	HÀ	16/08/1997	tphcm		8.5	6	16.5	31

0832	CHÂU ĐẠI	HÀ	22/04/1997	bình thuận		1.5	4.5	17	23
0833	TRẦN THỊ HẢI	HÀ	19/02/1997	tphcm	x	0.25	6	16.5	22.75
0834	BÙI HOÀNG HỒNG	HÀ	28/07/1997	tphcm	x	2.25	6.5	18.5	27.25
0835	NGUYỄN HỒNG	HÀ	05/03/1997	tphcm	x	4	6.75	19	29.75
0836	BÙI THỊ KHÁNH	HÀ	19/07/1997	tphcm	x	3	4.5	16.5	24
0837	ĐINH THỊ KHÁNH	HÀ	29/05/1997	vũng tàu	x	2	6.5	18.5	27
0838	VÕ KIM	HÀ	23/07/1997	tphcm	x	7.5	8	18.5	34
0839	HOÀNG THỊ MINH	HÀ	10/08/1997	tphcm	x	5.75	7.5	18.25	31.5
0840	NGUYỄN NGÂN	HÀ	24/03/1997	tphcm	x	2.75	5.25	15.5	23.5
0841	PHAN NGÂN	HÀ	06/06/1997	tphcm	x	10	6	19	35
0842	QUÁCH NGÂN	HÀ	27/03/1997	tphcm	x	2	7	16.25	25.25
0843	TRƯƠNG TRẦN NGÂN	HÀ	28/07/1997	tphcm	x	1.25	5.5	12.5	19.25
0844	NGUYỄN NGỌC	HÀ	02/02/1997	tphcm	x	8	7.5	17.5	33
0845	NGUYỄN NGỌC	HÀ	29/06/1997	tphcm	x	2.25	8.5	17	27.75
0846	TRẦN LÊ NGỌC	HÀ	03/07/1997	tphcm	x	2.5	6.75	16.25	25.5
0847	VÕ THÁI NHƯ	HÀ	02/09/1997	tphcm	x	1	5.5	18	24.5
0848	NGUYỄN PHƯƠNG	HÀ	20/09/1997	tphcm	x	9.5	6	18	33.5
0849	HỒ PHAN THANH	HÀ	05/09/1997	tphcm	x	5.5	5	17	27.5
0850	NGUYỄN THỊ THANH	HÀ	05/03/1997	tphcm	x	4	6.5	17.5	28
0851	NGUYỄN THỊ THANH	HÀ	24/02/1997	tphcm	x	8	6.25	16	30.25
0852	VÕ THỊ THANH	HÀ	08/01/1997	tphcm	x	5.5	6.25	18	29.75
0853	NGUYỄN LÊ THIÊN	HÀ	15/12/1997	tphcm	x	5.5	7.25	17	29.75
0854	NGUYỄN THỊ	HÀ	29/01/1997	tphcm	x	9.5	7.25	17.5	34.25
0855	HOÀNG NGUYỄN THU	HÀ	25/01/1997	tphcm	x	1.25	7	16.5	24.75
0856	LỮ THỊ THU	HÀ	21/07/1997	tphcm	x	2.5	4.75	14	21.25
0857	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	03/09/1997	tphcm	x	3.75	6.5	18.5	28.75
0858	TRẦN THỊ THU	HÀ	17/06/1997	tphcm	x	1.5	6	18	25.5
0859	QUANG VÂN	HÀ	25/06/1997	tphcm	x	2.75	6.5	19.5	28.75

0860	HOÀNG VIỆT	HÀ	28/09/1997	tphcm	x	0.5	6.5	19	26
0861	PHAN VIỆT	HÀ	07/07/1997	tphcm	x	7	6.75	17.5	31.25
0862	ĐỖ VIỆT	HÀ	11/03/1997	tphcm	x	6.25	7.5	16.5	30.25
0863	NGUYỄN THỊ XUÂN	HÀ	28/01/1997	tphcm	x	0.5	7.5	17	25
0864	BÙI CÁT	HÀO	14/07/1997	tphcm		3.5	7		
0865	LIÊU TUẤN	HÀO	14/08/1997	tphcm		0.25	4.5	15.5	20.25
0866	HỒ ĐĂNG	HẢI	14/01/1997	tphcm		3.75	5.5	18	27.25
0867	NGUYỄN ĐÔNG	HẢI	04/09/1997	tphcm		0.5	5	16	21.5
0868	HOÀNG	HẢI	09/06/1997	tphcm		9	5.75	19	33.75
0869	LÊ HOÀNG	HẢI	03/10/1997	tphcm		8.75	5	20	33.75
0870	PHẠM HOÀNG	HẢI	02/11/1997	tphcm		10	6.25	19	35.25
0871	PHẠM HOÀNG	HẢI	02/01/1997	tphcm		4.25	7	18	29.25
0872	LÊ HỒNG	HẢI	02/07/1997	tphcm		8	5.75	19.5	33.25
0873	THÁI HỒNG	HẢI	18/12/1997	tphcm		1.75	7	19.5	28.25
0874	NGUYỄN LÊ MẠNH	HẢI	08/05/1997	tphcm		3.75	8	19	30.75
0875	HỒ NGỌC	HẢI	27/11/1997	tphcm		3	5.75	18	26.75
0876	NGUYỄN TRÍ	HẢI	06/05/1997	tphcm	x	2	5.25	15	22.25
0877	NGUYỄN TRÍ	HẢI	31/05/1997	tphcm		1	6	19	26
0878	VÕ DUY	HẢO	16/04/1997	tphcm		0.75	6.75	16	23.5
0879	PHẠM HUY	HẢO	07/04/1997	tphcm		2	6.25	17.5	25.75
0880	NGUYỄN KIM	HẢO	15/03/1997	tphcm	x	1.75	7.25	19	28
0881	NGUYỄN LAN	HẢO	04/10/1997	long an	x	1.5	6.5	18.5	26.5
0882	PHẠM THỊ MẪN	HẢO	14/10/1997	tphcm	x	2.5	5.5	17.5	25.5
0883	NGUYỄN THỊ MINH	HẢO	12/09/1997	tphcm	x	2.5	7	18.5	28
0884	NGUYỄN THỊ MINH	HẢO	02/01/1997	Hà Nội	x	6.25	5.25	18.5	30
0885	ĐOÀN THANH NHẬT	HẢO	16/02/1997	tphcm	x	1	6	20	27
0886	MAI PHƯƠNG	HẢO	29/01/1997	tphcm	x	1.25	6.5	19.5	27.25
0887	LƯƠNG Ý	HẢO	30/09/1997	tphcm	x	5.5	7	19.5	32

0888	BẠCH TRÀ HOA	HẠ	13/06/1997	tphcm	x	0.75	7	19.5	27.25
0889	NGUYỄN THỊ NHƯ	HẠ	21/06/1997	tphcm	x	7.75	7	19.5	34.25
0890	PHẠM HIẾU	HẠNH	05/12/1997	tphcm	x	6	6.5	18.5	31
0891	BẠCH VÕ HỒNG	HẠNH	16/11/1997	tphcm	x	1	6.25	19	26.25
0892	CUNG THẾ HỒNG	HẠNH	06/11/1997	tphcm	x	2.25	5.5	18.5	26.25
0893	NGÔ THỊ HỒNG	HẠNH	31/12/1997	tphcm	x	3.75	5.5	18.5	27.75
0894	LÊ HỮU	HẠNH	18/05/1997	tphcm		1.75	5.25	16	23
0895	LA KIM	HẠNH	29/05/1997	tphcm	x	8.5	7	18.5	34
0896	NGUYỄN LOAN	HẠNH	24/05/1997	tphcm	x	8	7	17.5	32.5
0897	BÙI VŨ MINH	HẠNH	20/12/1997	tphcm	x	10	7	18.5	35.5
0898	LÊ NGUYỄN MINH	HẠNH	29/06/1997	tphcm	x	0.5	5	17	22.5
0899	TRẦN NGỌC MINH	HẠNH	03/01/1997	tphcm	x	6.5	6.75	18.5	31.75
0900	LÊ THỊ MỸ	HẠNH	27/10/1997	quảng Ngãi	x	3.25	5.75	19	28
0901	LŨ MỸ	HẠNH	30/11/1997	tphcm	x	3.25	6.5	18	27.75
0902	PHẠM MỸ	HẠNH	29/04/1997	tphcm	x	4.75	7.5	19	31.25
0903	NGUYỄN PHẠM NGỌC	HẠNH	19/06/1997	tphcm	x	3.25	6	18.5	27.75
0904	VŨ TRÚC	HẠNH	12/12/1997	lâm đồng	x	7	6.25	16.5	29.75
0905	NGUYỄN THỊ VÂN	HẠNH	01/05/1997	tphcm	x	8.5	6.25	19.5	34.25
0906	NGÔ KIM	HẰNG	23/08/1997	tphcm	x	5.5	7.5	18	31
0907	TRƯƠNG KIM	HẰNG	26/01/1997	tphcm	x	1.5	6.5	16.5	24.5
0908	PHẠM NGỌC MINH	HẰNG	09/12/1997	tphcm	x	3	6.5	18.5	28
0909	NGUYỄN ĐỖ MỸ	HẰNG	29/01/1997	tphcm	x	3	7	16.5	26.5
0910	LÊ THỊ NGUYỆT	HẰNG	05/11/1997	tphcm	x	2.75	5.75	19	27.5
0911	ĐOÀN THỊ THANH	HẰNG	01/02/1997	tphcm	x	7.5	6.5	18.5	32.5
0912	NGUYỄN THỊ THU	HẰNG	29/01/1997	tphcm	x	4	5.5	18.5	28
0913	NGUYỄN THU	HẰNG	01/01/1997	kiên giang	x	2.25	6	17	25.25
0914	NGUYỄN THÚY	HẰNG	06/09/1997	tphcm	x	1.25	5.75	18	25
0915	VŨ NGUYỄN THÚY	HẰNG	19/02/1997	tphcm	x	0.75	5.5	18	24.25

0916	ĐINH THỊ THÚY	HẰNG	24/08/1997	tphcm	x	4	6	18.5	28.5
0917	NGUYỄN LÊ PHÚC	HẬU	30/07/1997	tphcm					
0918	PHẠM TRẦN PHÚC	HẬU	21/03/1997	tphcm		1.5	5.75		
0919	LƯU NGỌC DIỆU	HIỀN	09/05/1997	tphcm	x	0.5	6.25	14.5	21.25
0920	PHAN THỊ DIỆU	HIỀN	11/06/1997	tphcm	x	4	6.75	18	28.75
0921	NGUYỄN ĐỨC HẠNH HIẾU	HIỀN	09/09/1997	bình dương	x				
0922	NGUYỄN MINH	HIỀN	29/10/1997	tphcm	x	10	7	18	35
0923	NGUYỄN NGỌC MINH	HIỀN	07/03/1997	tphcm	x	1.5	8	16.5	26
0924	PHẠM THỊ MINH	HIỀN	29/04/1997	tphcm	x	2.25	7.5	17	26.75
0925	NGUYỄN NGỌC	HIỀN	07/05/1997	tphcm	x	1.25	6.5	16	23.75
0926	ĐINH NGỌC PHƯƠNG	HIỀN	15/04/1997	tphcm	x	4.75	7.25	18	30
0927	NGUYỄN TẤN	HIỀN	25/02/1997	tphcm		3	4.75	16	23.75
0928	BÙI NGỌC THANH	HIỀN	19/10/1997	tphcm	x	4.25	6.75	14.5	25.5
0929	HỒ NGỌC THANH	HIỀN	01/10/1997	tphcm	x	3.25	5.5	17	25.75
0930	NGUYỄN THỊ THANH	HIỀN	08/04/1997	tphcm	x	2.25	6.5	14.5	23.25
0931	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	06/08/1997	tphcm	x	9.25	6.25	18.5	34
0932	PHẠM THỊ THU	HIỀN	19/12/1997	tphcm	x	2	6.5	17	25.5
0933	NGUYỄN PHƯƠNG THỰC	HIỀN	18/11/1997	tphcm	x	7.5	7.5	17.5	32.5
0934	ĐÀO THY	HIỀN	15/03/1997	tphcm	x	1.5	6.25	15.5	23.25
0935	HUYỀN CÔNG	HIỀN	12/04/1997	tphcm		3	7.5	18.5	29
0936	NGUYỄN VŨ ĐÌNH	HIỀN	28/01/1997	tphcm		0.75	7.5	18.5	26.75
0937	LÊ MINH	HIỀN	10/03/1997	vũng tàu		2.5	5.5	17	25
0938	NGUYỄN HOÀNG MINH	HIỀN	18/06/1997	tphcm	x	6.5	6	16.5	29
0939	TRANG MINH	HIỀN	11/09/1997	tphcm		8.25	6.5	17	31.75
0940	BÙI NGỌC	HIỀN	08/02/1997	quảng Ngãi		3.25	7	17	27.25
0941	TRÀ NHẬT	HIỀN	12/10/1997	tphcm		3.5	6.25	17	26.75
0942	NGUYỄN TẤN	HIỀN	04/04/1997	tphcm		1	7	18	26

0943	LÊ NGUYỄN TRỌNG	HIỂN	26/03/1997	tphcm		8	5	18.5	31.5
0944	NGUYỄN ĐỨC VINH	HIỂN	24/07/1997	tphcm		2	6.5	15	23.5
0945	LÊ CUNG	HIỂN	02/04/1997	tphcm		5.75	6.25	18.5	30.5
0946	NGUYỄN CHÍ	HIẾU	15/03/1997	Nghệ An		1.5	4.5	17	23
0947	NGUYỄN CÔNG	HIẾU	14/10/1997	nhật bản		10	6	19	35
0948	TRỊNH ĐỨC	HIẾU	16/07/1997	tphcm		7.25	4.75	18	30
0949	NGUYỄN LÊ GIA	HIẾU	16/03/1997	khánh hòa	x	10	6.25	17.5	33.75
0950	TRẦN THỊ MAI	HIẾU	02/11/1997	tphcm	x	1	7.25	15.5	23.75
0951	NGUYỄN MINH	HIẾU	14/01/1997	hải phòng		10	6.75	17.5	34.25
0952	NGUYỄN THỊ MINH	HIẾU	31/01/1997	tphcm	x	10	7	16.5	33.5
0953	NGUYỄN VŨ MINH	HIẾU	25/12/1997	tphcm		4.75	7.5	15	27.25
0954	PHAN VŨ MINH	HIẾU	04/06/1997	tphcm		10	6.25	17.5	33.75
0955	PHẠM KHÁNH MINH	HIẾU	20/05/1997	tphcm					
0956	PHẠM MINH	HIẾU	11/10/1997	tphcm		7.25	4.75	18	30
0957	NGUYỄN PHAN NGỌC	HIẾU	12/12/1997	tphcm	x	2.25	5.75	19	27
0958	THÁI NGỌC	HIẾU	10/04/1997	huế		6	6	16.5	28.5
0959	LÊ QUANG NGUYỄN	HIẾU	03/03/1997	đà nẵng		10	5	18.5	33.5
0960	TRẦN HỮU QUANG	HIẾU	18/03/1997	Đà Nẵng		3	6.75	15	24.75
0961	NGUYỄN HỒ SONG	HIẾU	22/12/1997	tphcm	x	10	6.75	17	33.75
0962	TRẦN NGỌC THANH	HIẾU	28/03/1997	vĩnh long		1	5.75		
0963	NGÔ THÀNH	HIẾU	28/02/1997	tphcm		3.25	5.25	17	25.5
0964	NGUYỄN TRỌNG	HIẾU	12/12/1997	tphcm		1.25	5.25	17.5	24
0965	NGUYỄN TRỌNG	HIẾU	17/07/1997	tphcm		7.5	6	17.5	31
0966	BÙI TRUNG	HIẾU	31/07/1997	Gia Lai		9.25	7	16.5	32.75
0967	HUỲNH ĐĂNG TRUNG	HIẾU	30/12/1997	tphcm		9.75	5.75	16.5	32
0968	LÊ TRUNG	HIẾU	10/01/1997	tphcm		0	5.25	15.5	20.75
0969	MAI TRẦN TRUNG	HIẾU	23/09/1997	tphcm		0.75	4	15	19.75
0970	NGUYỄN LÊ TRUNG	HIẾU	14/03/1997	tphcm		10	5.5	19.5	35

0971	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	17/09/1997	tphcm		1.5	6.5	14.5	22.5
0972	NGUYỄN ĐẶNG TRUNG	HIẾU	28/02/1997	tphcm		4.5	5	17	26.5
0973	PHAN TRUNG	HIẾU	18/10/1997	tphcm		0.5	5.5	16	22
0974	TRẦN TRUNG	HIẾU	01/06/1997	tphcm		3.75	5.75	16	25.5
0975	TRẦN TRUNG	HIẾU	09/08/1997	tphcm		0.75	5	15	20.75
0976	TRẦN TRUNG	HIẾU	29/10/1997	tphcm		0.5	5		
0977	TRỊNH PHẠM TRUNG	HIẾU	16/01/1997	tphcm		7	6.25	16	29.25
0978	NGUYỄN HOÀNG	HIỆP	28/02/1997	buôn ma thuật		3	6	16.5	25.5
0979	ĐÀO VŨ HOÀNG	HIỆP	04/10/1997	tây ninh		3.5	7.25	15.5	26.25
0980	ĐÌNH THÁI HOÀNG	HIỆP	14/03/1997	tphcm		3.75	6.5	17	27.25
0981	NGUYỄN HUỲNH	HIỆP	15/01/1997	tphcm		10	6.75	18	34.75
0982	NGUYỄN HỮU	HIỆP	13/11/1997	tphcm		4.5	7.25	18	29.75
0983	NGUYỄN THÀNH	HIỆP	23/04/1997	tphcm		1.75	6	17.5	25.25
0984	NGUYỄN CÔNG	HÌNH	04/07/1997	tphcm		3.25	5	14.5	22.75
0985	LƯƠNG HUỲNH MỸ	HOA	23/12/1997	tphcm	x	5.75	8	18.5	32.25
0986	PHẠM THỊ PHƯƠNG	HOA	29/05/1997	tphcm	x	7.75	7.5	17.5	32.75
0987	LÊ THỊ QUỲNH	HOA	16/12/1997	tphcm	x	1.5	7	18	26.5
0988	LƯU QUỲNH	HOA	20/06/1997	tphcm	x	3.5	7.5	18.5	29.5
0989	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HOA	26/02/1997	tphcm	x	6	6.5	17.5	30
0990	LÊ THANH	HOA	03/07/1997	tphcm		6.25	8.5	18	32.75
0991	BÙI THỊ	HOA	17/01/1997	tphcm	x	1.5	6	17	24.5
0992	NGUY TÚ	HOA	26/02/1997	tphcm	x	1.75	5.5	16	23.25
0993	VŨ TRẦN THỰC	HOAN	28/07/1997	tphcm	x	9	9	19.5	37.5
0994	VŨ TÔ THANH	HOÀI	12/12/1997	tphcm		1.25	6.25	15	22.5
0995	ĐỖ THỊ	HOÀI	01/02/1997	nam định	x	4.5	8.5	19	32
0996	LÊ TĂNG VIỆT	HOÀI	30/10/1997	tphcm	x	6	6	18.5	30.5
0997	TRẦN KHẢI	HOÀN	23/05/1997	tphcm		3.75	8.5	18	30.25

0998	LÝ TRƯỞNG KIM	HOÀN	07/01/1997	tphcm	x	2.5	7	18	27.5
0999	DIỆP THANH	HOÀN	31/03/1997	tphcm		4.75	5.75	18	28.5
1000	TRƯỜNG CAO	HOÀNG	24/04/1997	tphcm		1.75	6	17.5	25.25